

UBND TỈNH LÀO CAI  
SỞ Y TẾ

Số: /QĐ-SYT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày tháng 3 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định Quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở ngành y tế tỉnh Lào Cai

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 15/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy thuộc Sở Y tế tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Hướng dẫn số 03/HD-SKHCN ngày 03/10/2025 của Sở Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về Hướng dẫn thực hiện việc xét công nhận sáng kiến; đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh và toàn quốc;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định Quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở ngành y tế tỉnh Lào Cai.

**Điều 2.** Các phòng, ban chức năng của Sở Y tế, các đơn vị y tế trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Ban giám đốc Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Quốc Hương**



3. Bộ phận quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở là Phòng (ban, bộ phận) có chức năng theo dõi, quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc các đơn vị y tế trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

4. Bộ phận triển khai và theo dõi thực hiện quản lý nhà nước về nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Ngành Y tế tỉnh Lào Cai là Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế.

5. Đơn vị xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ cấp cơ sở là Sở Y tế.

## Chương II

### QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

#### Mục 1: QUY ĐỊNH CHUNG VỀ NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP CƠ SỞ

**Điều 3. Nguyên tắc, yêu cầu đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở**

1. Nguyên tắc, yêu cầu chung:

Hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải gắn với nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động, phát triển bền vững; phục vụ trực tiếp hoặc gián tiếp cho việc nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng, dân số, an toàn thực phẩm, dược, trang thiết bị y tế, quản lý y tế và chuyển đổi số ngành y tế.

Ưu tiên các nhiệm vụ khoa học có khả năng ứng dụng cao, giải quyết các vấn đề thực tiễn trong hoạt động chuyên môn của ngành y tế, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn lực; hỗ trợ xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách trong lĩnh vực y tế.

Hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành y tế phải phù hợp với định hướng, mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo **Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị** và các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở phải bảo đảm các yêu cầu sau: Có tính mới hoặc cải tiến so với các giải pháp đã có; Có tính cấp thiết, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của đơn vị hoặc của ngành y tế; Có mục tiêu rõ ràng, nội dung nghiên cứu cụ thể, phương pháp nghiên cứu phù hợp; Kế hoạch triển khai khả thi, bảo đảm nguồn lực thực hiện về nhân lực, kinh phí, thời gian; Sản phẩm nghiên cứu cụ thể, có khả năng áp dụng trong thực tiễn và được đánh giá hiệu quả sau khi triển khai.

Cơ quan, đơn vị quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở có trách nhiệm xây dựng và thực hiện các quy định về liên chính khoa

học, đạo đức nghiên cứu và bảo đảm tuân thủ các quy định về đạo đức trong nghiên cứu y sinh học theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Khuyến khích sự tham gia, phối hợp của các tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành y tế.

## 2. Tiêu chí đối với từng loại nhiệm vụ

### a) Nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực y tế

- Có tính mới, tính sáng tạo, góp phần tạo ra tri thức khoa học mới trong lĩnh vực y học hoặc các lĩnh vực liên quan.

- Áp dụng phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp với lĩnh vực y tế, bảo đảm yêu cầu về đạo đức trong nghiên cứu y sinh học (nếu có).

- Có kết quả nghiên cứu được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành y tế trong nước hoặc quốc tế; góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của đơn vị y tế.

### b) Nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng trong ngành y tế

- Có tính mới, tính sáng tạo, có ý nghĩa khoa học và khả năng ứng dụng trực tiếp vào hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng, dân số, an toàn thực phẩm, dược, trang thiết bị y tế, quản lý y tế...

- Kết quả nghiên cứu tạo ra giải pháp, mô hình, quy trình, phác đồ, hướng dẫn chuyên môn, công cụ quản lý hoặc giải pháp can thiệp có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại cơ sở y tế và địa phương.

- Có tác động tích cực đến chất lượng dịch vụ y tế, hiệu quả quản lý, tiết kiệm chi phí, nâng cao sự hài lòng của người dân và góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

### c) Nhiệm vụ phát triển công nghệ trong lĩnh vực y tế

- Góp phần tạo ra hoặc hoàn thiện công nghệ, kỹ thuật, thiết bị, phần mềm, giải pháp chuyển đổi số y tế có tính mới, phù hợp với xu thế phát triển khoa học - công nghệ trong nước và quốc tế.

- Có khả năng ứng dụng thử nghiệm trong điều kiện thực tế tại cơ sở y tế, bảo đảm yêu cầu về an toàn, chất lượng và hiệu quả.

- Có đơn vị y tế, doanh nghiệp hoặc tổ chức cam kết tiếp nhận, ứng dụng hoặc thương mại hóa kết quả; khuyến khích có khả năng huy động nguồn kinh phí ngoài ngân sách để thực hiện nhiệm vụ.

### d) Nhiệm vụ phát triển giải pháp xã hội trong lĩnh vực y tế

- Xuất phát từ nhu cầu giải quyết các vấn đề thực tiễn trong ngành y tế, như: nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, y tế cơ sở, y tế vùng khó khăn, sức khỏe bà mẹ - trẻ em, phòng chống dịch bệnh, dân số, an toàn thực phẩm, chuyển đổi số y tế, công tác dược, quản lý bệnh không lây nhiễm, v.v.

- Kết quả nghiên cứu đóng góp cơ sở khoa học, lý luận và thực tiễn cho việc đề xuất chính sách, cơ chế, mô hình, quy trình, phương thức tổ chức và quản lý trong ngành y tế.

- Có tính đổi mới, khả năng áp dụng cao và có cơ quan, đơn vị trong ngành y tế hoặc liên quan cam kết tiếp nhận, triển khai áp dụng kết quả.

### 3. Số lượng thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ

- Số lượng thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở được xác định căn cứ vào quy mô, nội dung nghiên cứu và yêu cầu về sản phẩm của nhiệm vụ, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả và không quá 03 người.

- Việc xác định số lượng, cơ cấu thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ khoa học và Công nghệ và các văn bản có liên quan.

## **Điều 4. Yêu cầu đối với tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở**

1. Yêu cầu đối với tổ chức chủ trì: Tổ chức có tư cách pháp nhân, chức năng, nhiệm vụ, hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ có quyền đề xuất thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ chức thuộc một trong các trường hợp sau đây sẽ không đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở:

a) Tại thời điểm hết hạn nộp phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa hoàn thành việc đăng ký, giao nộp, lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được nghiệm thu theo quy định;

b) Tại thời điểm hết hạn nộp phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa nộp hồ sơ đề nghị đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do mình chủ trì đã đến thời hạn nghiệm thu theo quy định;

c) Có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thì không được chủ trì nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định đình chỉ của cơ quan có thẩm quyền.

3. Yêu cầu đối với cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ: Cá nhân đăng ký tham gia làm chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

a) Có trình độ, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phù hợp với nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

b) Có khả năng và bảo đảm đủ thời gian để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

4. Cá nhân có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo khác do mình làm chủ nhiệm thì không đủ điều kiện tham gia đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

## **Điều 5. Nguyên tắc xét công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học**

1. Việc xét, nghiệm thu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu.

Đối tượng được công nhận có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là Chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là thư ký và thành viên chính.

2. Một giải pháp không được đề nghị xét nhiều hình thức. Nếu giải pháp đã đề nghị xét, công nhận theo đối tượng “sáng kiến” thì không đề nghị xét, công nhận theo đối tượng “đề tài” và ngược lại.

### **Điều 6. Nguyên tắc và phân cấp quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo cấp cơ sở**

1. Việc quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở trong ngành y tế tỉnh Lào Cai được thực hiện theo nguyên tắc phân cấp, tăng cường tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế chịu trách nhiệm:

a) Đề xuất danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở thực hiện;

b) Tổ chức xét duyệt thuyết minh; thẩm định đạo đức nghiên cứu (nếu có); triển khai thực hiện; theo dõi, kiểm tra tiến độ và chất lượng nhiệm vụ;

c) Tổ chức đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền.

d) Trường hợp đơn vị trực thuộc Sở Y tế không đủ điều kiện để thành lập một trong các hội đồng bao gồm: Hội đồng xét duyệt thuyết minh, Hội đồng đạo đức, Hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở do không bảo đảm về số lượng, thành phần chuyên môn hoặc điều kiện cần thiết khác, đơn vị phải có văn bản đề nghị gửi Sở Y tế. Trên cơ sở đề nghị của đơn vị, Sở Y tế xem xét, quyết định việc thành lập các Hội đồng theo quy định và tổ chức thực hiện đầy đủ các bước: xét duyệt thuyết minh, thẩm định đạo đức (nếu có) và đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ.

3. Sở Y tế thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở trong ngành; Tổ chức xét đề xuất, xác định danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở

cho các đơn vị; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở; xem xét, quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở.

4. Trình tự, thủ tục, hồ sơ, biểu mẫu và tiêu chí đánh giá trong từng khâu thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở được thực hiện theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN và các quy định pháp luật có liên quan.

### **Điều 7. Trình tự và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở**

1. Hằng năm, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế tổ chức đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở gửi về Sở Y tế để tổng hợp, xem xét xác định danh mục nhiệm vụ thực hiện trong năm. Thời gian gửi đề xuất về Sở Y tế trước ngày **01/01 hàng năm**.

2. Trên cơ sở danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở được phê duyệt, các tổ chức, cá nhân chủ trì xây dựng thuyết minh nhiệm vụ và tổ chức xét duyệt thuyết minh theo quy định.

3. Sau khi thuyết minh nhiệm vụ được phê duyệt, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ theo tiến độ đã được thông qua.

4. Kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ, tổ chức chủ trì lập hồ sơ đề nghị đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

5. Sau khi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở được nghiệm thu đạt yêu cầu, tổ chức chủ trì lập hồ sơ đề nghị Sở Y tế xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ. Thời gian gửi hồ sơ về Sở Y tế trước ngày **10/10 hàng năm**.

*(Chi tiết tại bảng tại Phụ lục I kèm theo)*

### **Mục 2: XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP CƠ SỞ**

#### **Điều 8. Xác định nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở**

1. Việc xác định nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở căn cứ vào:

- a) Mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;
- b) Chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu thực tiễn của đơn vị y tế.

2. Hằng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở Y tế đề xuất và trình Sở Y tế để xác định danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở thực hiện trong năm.

3. Việc đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN. Các đơn vị gửi tờ trình kèm các đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ, bảng tổng hợp danh sách các nhiệm vụ *(Theo mẫu tại Phụ lục II kèm theo)*.

4. Sở Y tế thành lập các hội đồng để xem xét, quyết định phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở thực hiện trong năm cho các đơn vị.

**Điều 9. Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở**

1. Lãnh đạo Sở Y tế quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở để xem xét, đánh giá các đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Thành phần Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ bao gồm các nhà khoa học, nhà quản lý có uy tín, có trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực nhiệm vụ.

3. Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ làm việc theo nguyên tắc độc lập, khách quan, trung thực, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và chịu trách nhiệm về ý kiến tư vấn của mình.

4. Trình tự, phương thức làm việc, hồ sơ, biểu mẫu và tiêu chí đánh giá của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở thực hiện theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN.

**Mục 3. XÂY DỰNG VÀ PHÊ DUYỆT THUYẾT MINH NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP CƠ SỞ**

**Điều 10. Xây dựng và phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở**

1. Sau khi danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở được Sở Y tế phê duyệt; cá nhân, nhóm nghiên cứu xây dựng thuyết minh nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo danh mục được phê duyệt.

2. Thuyết minh nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được xây dựng theo các mẫu quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN (*Chi tiết tại phụ lục III, IV*) và nộp về Hội đồng khoa học của đơn vị để tổ chức xét duyệt.

**Điều 11. Phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở**

1. Hội đồng khoa học của đơn vị tổ chức xét duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở.

2. Nội dung xét duyệt tập trung đánh giá:

a) Mục tiêu, nội dung, phương pháp nghiên cứu;

b) Tính khả thi, hiệu quả và khả năng ứng dụng của kết quả;

c) Năng lực của tổ chức chủ trì và cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ, tiêu chí và kết quả phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở thực hiện theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN.

**Mục 4. THẨM ĐỊNH ĐẠO ĐỨC NGHIÊN CỨU**

**Điều 12. Nguyên tắc thẩm định đạo đức nghiên cứu**

1. Việc thẩm định đạo đức nghiên cứu y sinh học trong ngành y tế tỉnh Lào Cai được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học.

2. Các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có nội dung nghiên cứu y sinh học liên quan đến đối tượng con người phải được Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học có thẩm quyền thẩm định hồ sơ nghiên cứu và có kết luận của Hội đồng đạo đức trước khi triển khai thực hiện theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BYT của Bộ Y tế.

### **Điều 13. Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học**

1. Các cơ quan, đơn vị thành lập Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học theo quy định của Thông tư số 43/2024/TT-BYT để thực hiện thẩm định đạo đức đối với các nghiên cứu y sinh học thuộc ngành y tế tỉnh.

2. Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học cấp cơ sở có chức năng:

a) Thẩm định đạo đức đối với thuyết minh và đề cương nghiên cứu y sinh học;

b) Đánh giá việc bảo đảm quyền, sự an toàn, lợi ích và tính tự nguyện của đối tượng tham gia nghiên cứu;

c) Xem xét tính phù hợp về đạo đức trong quá trình triển khai nghiên cứu khi có yêu cầu.

### **Điều 14. Trình tự, hồ sơ thẩm định đạo đức nghiên cứu**

1. Hồ sơ đề nghị thẩm định đạo đức nghiên cứu thực hiện theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BYT, bao gồm:

a) Thuyết minh hoặc đề cương nghiên cứu;

b) Tài liệu liên quan đến đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu;

c) Phiếu cung cấp thông tin và văn bản chấp thuận tham gia nghiên cứu của đối tượng nghiên cứu (nếu có);

d) Các tài liệu khác theo yêu cầu của Hội đồng đạo đức.

2. Hội đồng đạo đức tổ chức họp thẩm định, đưa ra kết luận chấp thuận, chấp thuận có điều kiện hoặc không chấp thuận đối với nghiên cứu y sinh học theo quy định.

## **Mục 5. ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP CƠ SỞ**

### **Điều 15. Hồ sơ đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ**

1. Hồ sơ đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở được lập theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN. Các Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ, Báo cáo tóm tắt sản phẩm, kết quả thực hiện nhiệm vụ, Báo cáo sản phẩm, kết quả thực hiện nhiệm vụ, Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo mẫu tại *phụ lục V, VI, VII, VIII kèm theo*.

2. Tổ chức chủ trì có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan phục vụ công tác đánh giá, nghiệm thu.

**Điều 16. Hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở**

1. Hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở do đơn vị chủ trì thành lập.

2. Hội đồng đánh giá, nghiệm thu làm việc theo nguyên tắc độc lập, khách quan, trung thực; chịu trách nhiệm về kết luận đánh giá, nghiệm thu.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ và tiêu chí đánh giá, nghiệm thu thực hiện theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN.

**Điều 17. Đánh giá, xếp loại kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

1. Việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở được thực hiện trên cơ sở hồ sơ, báo cáo và ý kiến của Hội đồng đánh giá, nghiệm thu.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại theo các mức: “Xuất sắc”, “Đạt” hoặc “Không đạt”.

3. Tiêu chí, thang điểm và nguyên tắc xếp loại thực hiện theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN.

**Điều 18. Công nhận kết quả và quản lý hồ sơ nhiệm vụ**

1. Trên cơ sở kết quả nghiệm thu đạt yêu cầu, Thủ trưởng đơn vị quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở.

2. Việc đăng ký, lưu giữ, cập nhật thông tin nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ.

**Điều 19. Xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

1. Điều kiện xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

a) Đã được nghiệm thu Đạt trở lên;

b) Đã áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

c) Có ảnh hưởng, tác động đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động, đối tượng quản lý của cấp cơ sở.

d) Năm nghiệm thu của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nằm trong thời gian xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng.

2. Đối tượng được đề nghị xét nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở:

a) Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

b) Người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

3. Hồ sơ đề nghị trình xét hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở

a) Tờ trình của đơn vị.

b) Danh sách các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đề nghị xét hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng và Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, báo cáo các sản phẩm theo thuyết minh đã được phê duyệt.

c) Quyết định Hội đồng nghiệm thu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. (Bản sao)

d) Biên bản nghiệm thu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. (Bản sao)

đ) Báo cáo hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học (*Theo mẫu tại Phụ lục IX*)

e) Các tài liệu liên quan khác.

4. Thời gian: Các đơn vị trình Sở Y tế xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trước ngày **10/10** hàng năm.

5. Hợp xét hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học

a) Sau khi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được nghiệm thu tại đơn vị, đơn vị trình hồ sơ lên Sở Y tế để công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ. Hội đồng tiến hành hợp xét hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

b) Tiêu chí xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở:

- Đánh giá về hiệu quả, lợi ích về kinh tế - xã hội thiết thực: (Đánh giá nhận xét về hiệu quả, lợi ích về kinh tế - xã hội trong phạm vi toàn tỉnh hoặc trong phạm vi ngành, địa phương, cơ sở như thế nào?...).

- Đánh giá khả năng áp dụng, nhân rộng (Nhận xét đánh giá về mức độ áp dụng, nhân rộng trong phạm vi cơ sở, trong ngành, địa phương, trong phạm vi toàn tỉnh)

c) Thành viên Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (*Theo mẫu tại phụ lục X*).

d) Căn cứ thực tế hồ sơ, kết quả đánh giá, nhận xét về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thành viên Hội đồng đánh giá “Đạt” hoặc “Không đạt” đối với từng hồ sơ.

e) Sau khi hội đồng đánh giá hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở mức đạt, thư ký hội đồng hoàn tất thủ tục trình Giám đốc Sở ký quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

**Mục 6. KIỂM TRA VIỆC QUẢN LÝ, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP CƠ SỞ**

**Điều 20. Kiểm tra việc quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở**

1. Kiểm tra công tác quản lý, triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được lồng ghép vào chương trình kiểm tra công tác y tế hàng năm tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng được kiểm tra bao gồm: Tất cả các đơn vị y tế trực thuộc.

3. Nội dung kiểm tra:

a) Việc thực hiện quy trình, thủ tục đề xuất, xác định và xét duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở;

b) Việc tổ chức triển khai, theo dõi, đánh giá và nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở;

c) Nội dung thuyết minh, hồ sơ, tài liệu liên quan và việc quản lý, lưu trữ kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định.

d) Việc chấp hành các quy định về đạo đức trong nghiên cứu y sinh học đối với các nhiệm vụ có nội dung nghiên cứu trên đối tượng con người (nếu có).

**Mục 7. QUẢN LÝ KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**Điều 21. Nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở bao gồm:

1. Ngân sách nhà nước cấp cho các đơn vị theo phân cấp;

2. Nguồn thu hợp pháp của đơn vị;

3. Nguồn tài trợ, viện trợ, hợp tác với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

4. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

**Điều 22. Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

1. Việc xây dựng dự toán và sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện theo Nghị quyết 12/NQ-HĐND ngày 08/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tiếp tục thực hiện, bãi bỏ một phần, bãi bỏ toàn bộ một số nghị quyết quy định về chính sách chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai; căn cứ quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị (nếu có) và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ phải được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; bảo đảm công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ có trách nhiệm:

a) Xây dựng dự toán kinh phí phù hợp với nội dung, quy mô nhiệm vụ;

- b) Quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định;
- c) Thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 23. Khen thưởng, xử lý vi phạm**

1. Các đơn vị, cá nhân có nhiều thành tích đóng góp trong thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở được xét khen thưởng của Sở Y tế theo quy định hiện hành.
2. Các đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm về quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm có hình thức kỷ luật theo quy định.

#### **Điều 24. Điều khoản thi hành**

1. Chánh văn phòng, Trưởng các phòng ban chức năng của sở, Thường trực thi đua khen thưởng của ngành, thủ trưởng, chủ tịch hội đồng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo các đơn vị trực thuộc sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
2. Thủ trưởng các đơn vị, Chủ tịch hội đồng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế thực hiện quy định này và tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi đơn vị quản lý phát huy vai trò nghiên cứu khoa học tại đơn vị.
3. Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế trong việc triển khai thực hiện Quy định này; tham mưu Giám đốc Sở tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở tại các phòng chức năng và đơn vị trực thuộc theo quy định.
4. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có những vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, các đơn vị, cá nhân có liên quan đề xuất về Sở Y tế để giải quyết.
5. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì Quy định này được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

